

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 183/2022/DS-PT

Ngày 14/12/2022

V/v tranh chấp bồi thường thiệt
hại ngoài hợp đồng do sức khỏe
bị xâm phạm

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Lâm;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hoàng Thành;

Ông Trần Nam Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nghi, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Mỹ Liên, Kiểm sát viên.

Trong các ngày 08 và 14 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 127/2022/TLPT-DS ngày 03 tháng 10 năm 2022, về tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 72/2022/DS-ST ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 165/2022/QĐ-PT ngày 11 tháng 10 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị X;

Địa chỉ: Ấp 9, xã T, huyện K, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Tô Thị Đ; địa chỉ: Ấp 9, xã T, huyện K, tỉnh Sóc Trăng; là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (văn bản ủy quyền ngày 10 tháng 01 năm 2022). (có mặt)

- Bị đơn: Ông Tô Văn M;

Địa chỉ: Ấp 9, xã T, huyện K, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

- Người kháng cáo: Bà Trần Thị X - Nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị X và trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là bà Tô Thị Đ điều trình bày:

Vào khoảng 06 giờ ngày 21/4/2021, bà X có xuồng mương nước giáp ranh với phần đất của ông M. Tại phần mương nước giáp ranh này, ông M có trồng dừa nước sát mé mương bên phần đất của ông, qua thời gian sử dụng thì dừa nước có nhảy con mọc lên sang phần đất của bà X, đồng thời có tàu dừa nước de qua đất và đập vào nhà của bà X nên bà X có xuồng mương đốn (chặt). Khi bà X đốn được hai, ba tàu lá dừa nước thì ông M ra ngăn cản, hai bên có lời qua tiếng lại với nhau, lúc đó ông M có cầm cây dài đứng trên bờ đánh tới tấp vào tay, vào người và dùng cây thụt vào bụng, chân của bà X, bà X không chịu nổi mà cố bò lên bờ mương phía bên đất bà, ông M phóng xuồng mé mương dùng cây đánh tiếp vào chân, lưng của bà X dẫn đến bà X bị thương tích phải đi điều trị tại Trung tâm y tế huyện K từ ngày 22/4 đến ngày 04/5/2021. Sự việc xảy ra có cháu bà X là Nguyễn Tô Ch biết và có chụp hình lại, ngoài ra không ai biết.

Đến ngày 13/5/2021, bà X có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với ông M về hành vi gây thương tích cho bà. Sau khi tiếp nhận và giải quyết nguồn tin về tội phạm, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K đã tiến hành xác minh, thu thập tài liệu, chứng cứ và đưa bà X đi giám định thương tích, kết luận giám định là 00% nên không khởi tố vụ án hình sự.

Nay bà X yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông M bồi thường thiệt hại cho bà với tổng số tiền là 17.572.041 đồng, gồm các khoản: Chi phí nằm viện 2.562.041 đồng; lệ phí cấp giấy chứng nhận thương tích 160.000 đồng; bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe 07 ngày 1.000.000 đồng; tổn thất tinh thần 5.000.000 đồng; tiền photo tài liệu 50.000 đồng; tiền chụp hình 400.000 đồng; tiền xe đi và về 100.000 đồng; tiền cơ quan mời làm việc 100.000 đồng; tiền đi giám định thương tích 300.000 đồng; tiền công lao động do thu nhập bị mất trong 13 ngày nằm viện là 2.600.000 đồng; tiền công người nuôi bệnh 13 ngày 5.200.000 đồng; tiền xe người đi nuôi bệnh 100.000 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Tô Văn M điều trình bày:

Gia đình ông có đất giáp ranh với đất của bà X, phân ranh là cái mương nước, ông có trồng bụi dừa nước sát mé mương bên phần đất của ông, qua thời gian sử dụng thì bụi dừa nước có nhảy bụi con và tàu lá dừa có de qua phần đất của bà X nhưng không nhiều. Khoảng 07 giờ ngày 21/4/2021, bà X tự ý xuồng mương ranh đốn tàu lá dừa nước của ông trồng, ông thấy bà X đã đốn được 02 hoặc 03 tàu lá dừa rồi nên có nói với bà X là không được đốn nữa để ông sử dụng, lúc này ông đang cầm cây trúc dài đuôi vịt (đã mục) để chỉ vào bụi dừa nước và nói bụi dừa nước này của ông sao bà X chặt lá hoài, bà X nói lá dừa nước de qua đất của bà thì bà chặt, từ đó hai bên mới cự cãi và ông có nói với bà X “bà cứ chặt hoài chắc tôi chột một cây cho bà chết quá”, tuy nhiên ông chỉ nói vậy chứ không có chột cũng như đánh bà X, ông cũng không có xuồng mương ranh để đánh bà X.

Sau sự việc tranh chấp đốn tàu lá dừa nước với bà X, ngay hôm 21/4/2021, ông có làm tờ trình báo Ban nhân dân ấp 9. Một lúc sau, ông Hg, ông C làm bên Tổ hòa giải ấp 9 đến làm việc, xác minh, bà X vẫn khỏe mạnh, còn dẫn dẫn họ ra chỉ mương ranh (nơi xảy ra tranh chấp) cho họ xem và bà X còn đi

hái đậu xanh cả buổi chiều hôm đó. Ông khẳng định không có đánh và cũng không gây thương tích gì cho bà X, phía Công an cũng thông báo giám định thương tích của bà X là 00% rồi. Do đó, ông không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà X.

Tại Bản án số 72/2022/DS-ST ngày 01/8/2022, Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng đã quyết định: Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 92, Điều 147, Điều 271, Điều 273, Điều 278, Điều 280, khoản 2 Điều 482 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) và Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử: Không chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị X về việc yêu cầu ông Tô Văn M bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà với tổng số tiền điều trị thương tích là 17.572.041 đồng (Mười bảy triệu năm trăm bảy mươi hai nghìn không trăm bốn mươi một đồng). Ngoài ra, trong bản án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

Đến ngày 15/8/2022, bà Trần Thị X có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người đại diện hợp pháp của bà X không rút đơn khởi kiện, không rút kháng cáo và các đương sự cũng không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng, những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm. Đối với yêu cầu kháng cáo của bà X, Viện kiểm sát nhận thấy là có căn cứ một phần nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà X về chi phí điều trị, tiền xe, tiền bù đắp tổn thất về tinh thần, tiền thu nhập thực tế bị mất của bà X và người chăm sóc bà X trong thời gian nằm viện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bà Trần Thị X đảm bảo về mặt hình thức và nội dung, đúng người có quyền kháng cáo, còn trong thời hạn kháng cáo theo quy định tại các Điều 271, Điều 272 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nên đủ điều kiện để giải quyết, xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bà X, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

[3] Trong quá trình giải quyết vụ án, bà X cũng như người đại diện hợp pháp của bà cho rằng vào sáng ngày 21/4/2021, bà X và ông M có cự cãi với nhau do bà X lội xuống ruộng nước giáp ranh với đất ông M, đốn tà lá dứa của ông M trồng; trong lúc hai bên cự cãi thì ông M cầm cây đánh bà X gây thương tích, bà X phải nằm viện điều trị thương tích, chi phí hết 17.572.041 đồng và yêu cầu ông M bồi thường cho bà X số tiền này, còn ông M thì không thừa nhận đánh bà X và không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bà X.

[4] Điều 584 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: “*Người nào có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp khác của người khác mà gây thiệt hại thì phải bồi thường, trừ trường hợp Bộ luật này, luật khác có liên quan quy định khác*” và khoản 1 Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 quy định: “*Đương sự có yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu đó là có căn cứ và hợp pháp, ...*”. Theo quy định này, bà X là người phải có nghĩa vụ chứng minh ông M có hành vi xâm phạm sức khỏe của bà, cũng như các thiệt hại xảy ra.

[5] Bà X có cung cấp cho Tòa án các hình ảnh do cháu bà là Nguyễn Tô Ch chụp lại (bút lục 33-41) và cũng là người chứng kiến sự việc. Tuy nhiên, qua xem xét các hình ảnh này thì chỉ thấy ông M có cầm cây chứ không có hình ảnh nào thể hiện ông M đánh hay chọt (thọt) bà. Đối với lời khai của Ch thì cũng có mâu thuẫn với lời khai của bà X, cụ thể: Tại Công an xã T, huyện K ngày 03/5/2021, Ch trình bày có đoạn “*tôi đứng trong nhà, nhìn qua cửa sổ, không có vật gì che khuất, khoảng cách 05 đến 06 mét*” và “*thấy bà ngoại tôi đang đứng dưới mé ruộng còn ông M thì đang đứng trên bờ cầm khúc cây thọt trúng bà ngoại vào tay và chân bà ngoại tôi mới đi lên bờ thì ông M liên tục đánh bà ngoại tôi trúng vào lưng*” (bút lục 104-105), còn bà X trình bày tại Công an xã T vào ngày 22/4/2021 có đoạn “*M cầm cây thọt trúng tôi bị bầm trên cánh tay phải và bầm ở chân trái*”, “*ngoài hai vết bầm trên tay phải và trên chân trái do M gây ra, những vết trầy xước còn lại trên cơ thể tôi do tôi đi làm vườn bị trầy xước, chứ không phải do M gây ra....*” (bút lục 92), do đó không khách quan và không đủ căn cứ xác định ông M có đánh, thọt bà X.

[6] Sau khi sự việc xảy ra, bà X có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với ông M về tội cố ý gây thương tích và đến ngày 19/7/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K đã có thông báo số 10, về việc không khởi tố vụ án hình sự gửi cho bà X với lý do hành vi của ông M không cấu thành tội cố ý gây thương tích (bút lục 9). Trong quá trình giải quyết vụ án, cấp sơ thẩm đã tiến hành thu thập các tài liệu lưu giữ tại Công an huyện K. Theo các tài liệu thu thập được cũng không có căn cứ xác định ông M đánh, thọt bà X dẫn đến bà bị thương tích phải đi điều trị, cụ thể: Theo Giấy chứng nhận thương tích ngày 04/5/2021 của Trung tâm y tế huyện K thể hiện bà X vào viện lúc 15 giờ 59 phút ngày 22/4/2021, tức sau hơn 01 ngày sự việc xảy ra, lý do vào viện: *Khại bị đánh bằng cây “chân đoán: Đa chấn thương nhiều vùng cơ thể khai bị đánh/Trào ngược dạ dày thực quản ...Tình trạng thương tích lúc vào viện: Bệnh tình, da viêm hồng, tiếp xúc tốt, khai mệt mỏi-đau nhức toàn thân, mặt ngoài cẳng tay phải có vết bầm sưng đau kích thước 1,5cm x 0,5cm; mặt ngoài cẳng chân trái có vết bầm 3 x 2cm; vùng lưng chéo trái có 2 vết bầm: vết 1: 1 x 2cm, vết 2: 1 x*

2cm, khai đầu nhức vùng ngang thắt lưng, vùng trước vùng mạng sườn trái có vết bầm đau nhức kích thước 2 x 2cm; tim đều...” (bút lục 25) và Bản kết luận giám định pháp y về thương tích ngày 25/6/2021 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng đã kết luận: “*Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên theo Thông tư số 22/2013/TT-BYT ngày 28/8/2014 của Bộ y tế hiện tại là 00%. 3. Kết luận khác: - Tổn thương sưng bầm vùng ngực, lưng, cẳng tay phải và cẳng chân trái do vật tày gây nên. Các tổn thương không có di chứng tổn thương nên không gây nguy hiểm đến tính mạng*” (bút lục 64-65).

[7] Mặt khác, tại biên bản xác minh ngày 17/6/2022, ông Nguyễn Văn C, trước đây là Thành viên thuộc Tổ hòa giải ấp 9, xã T, huyện K cung cấp thông tin về vấn đề thương tích của bà X: “*Vào ngày 21/4/2021 khoảng 07 giờ ông Tô Văn M điện thoại cho tôi báo là bà X chặt tà lá trên phần đất của ông M nhờ tôi ra xem xét, đến khoảng 9 giờ cùng ngày tôi với ông Thái Văn H đến nhà ông M để xem xét bờ ranh, ông M có trình bày sự việc bà X chặt tà lá trên phần thuộc quyền sử dụng của ông M. Tôi với ông H mới qua bên nhà bà X để hỏi sự việc, bà X dẫn tôi và ông H ra chỗ bụi lá bà X đã chặt nhờ tôi với ông H xem xét dùm chứ không hề nói sự việc bà X bị ông M đánh gây thương tích, sau khi xem xét xong, chúng tôi đi qua những nhà kế cận để xác minh, hỏi thăm về ranh đất. Đến khoảng 11 giờ ông H về nhà, còn tôi cũng về nhà tôi*”.

[8] Như vậy, bà X không cung cấp được chứng cứ chứng minh ông M có hành vi xâm phạm sức khỏe của bà, làm căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng. Do đó, cấp sơ thẩm không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà là có căn cứ. Trong giai đoạn phúc thẩm, bà cũng như người đại diện hợp pháp của bà không cung cấp được tài liệu, chứng cứ gì mới nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà.

[9] Các phần khác trong quyết định của bản án dân sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không đặt ra xem xét.

[10] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên, không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bà X, căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[11] Về án phí dân sự phúc thẩm: Khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án quy định: “*Đương sự kháng cáo phải chịu án phí dân sự phúc thẩm, nếu Tòa án cấp phúc thẩm giữ nguyên bản án, quyết định sơ thẩm bị kháng cáo, trừ trường hợp được miễn hoặc không phải chịu án phí phúc thẩm*”. Bà X yêu cầu bồi thường về sức khỏe nên theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết này thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm miễn án phí phúc thẩm cho bà.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308, khoản 6 Điều 313 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm d khoản 1 Điều 12 và khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của nguyên đơn bà Trần Thị X.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 72/2022/DS-ST ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị X, về việc yêu cầu ông Tô Văn M bồi thường thiệt hại cho bà do sức khỏe bị xâm phạm với số tiền tổng cộng là 17.572.041 đồng (Mười bảy triệu năm trăm bảy mươi hai nghìn không trăm bốn mươi một đồng).

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị X được miễn.

3. Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Trần Thị X được miễn.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- TAND huyện Kế Sách;
- VKSND huyện Kế Sách;
- Chi cục THADS huyện K;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Hoàng Lâm